

Bản án số: 12/2020/HNGĐ-PT
Ngày 25-11-2020.
Về việc: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thông

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Chiến;
Ông Lương Đức Dương.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 13/2020/TLPT-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn”.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 25/2020/HNGĐ-ST ngày 24-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐ-PT ngày 06-11-2020, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Huỳnh Trọng T – Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 5, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- ***Bị đơn:*** Chị Nguyễn Thị Hồng Th – Có mặt.

Địa chỉ: Tổ 5, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- ***Người kháng cáo:*** Bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng Th – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02-7-2020 và quá trình giải quyết vụ án anh Huỳnh Trọng T trình bày:

Anh T và chị Nguyễn Thị Hồng Th chung sống với nhau từ năm 1996, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 23-9-1996 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Lắk (cũ), nay là thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng nhau trong quan điểm, trong gia đình không còn tiếng nói chung. Anh chị đã sống ly thân từ

tháng 4 năm 2020 đến nay. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, không thể nào sống chung với nhau được, nguyện vọng của anh xin được ly hôn với chị Nguyễn Thị Hồng Th.

Về con chung: Anh chị có ba con chung là cháu Huỳnh Chí T, sinh ngày 20-01-1996; cháu Huỳnh Chí L, sinh ngày 07-3-2002 và cháu Huỳnh Nguyễn Gia N, sinh ngày 13-9-2016. Hiện nay cháu Huỳnh Chí T và cháu Huỳnh Chí L đã thành niên, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Huỳnh Nguyễn Gia N anh xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng Th cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp chị Nguyễn Thị Hồng Th có nguyện vọng nuôi con thì anh cũng chấp nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng Th trình bày:

Về thủ tục kết hôn, con chung như anh Huỳnh Trọng T trình bày trên là đúng. Trong thời gian chung sống anh T nhiều lần không chung thủy với chị, có quan hệ bất chính với người khác, năm 2004 anh T đã bỏ đi hơn 3 năm sau đó về xin lỗi và vợ chồng trở về chung sống. Tuy nhiên, sau khi về chung sống anh vẫn không chung thủy với chị, hiện nay anh chị đang sống ly thân nhưng vì mong muốn các con có cha mẹ đầy đủ nên chị không đồng ý ly hôn. Trường hợp nếu anh T kiên quyết xin ly hôn thì chị có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Huỳnh Nguyễn Gia N đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con đồng thời anh T phải giao hết toàn bộ tài sản cho các con thì chị mới đồng ý ly hôn.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 25/2020/HNGĐ-ST ngày 24-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp đã quyết định:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Huỳnh Trọng T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Trọng T được ly hôn với chị Nguyễn Thị Hồng Th.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh Huỳnh Trọng T và chị Nguyễn Thị Hồng Th, giao con chung là cháu Huỳnh Nguyễn Gia N, sinh ngày 13-9-2016 cho chị Nguyễn Thị Hồng Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Việc thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung được thực hiện theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30-9-2020, chị Nguyễn Thị Hồng Th có đơn kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Huỳnh Trọng T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Người kháng cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự trình bày nội dung như tại giai đoạn sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

- Về nội dung: Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ có trong hồ sơ, kết quả hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự : Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Hồng Th, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 25/2020/HNGĐ-ST ngày 24-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét kháng cáo của bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng Th yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Huỳnh Trọng T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Anh Huỳnh Trọng T và chị Nguyễn Thị Hồng Th chung sống với nhau từ năm 1996, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Quá trình chung sống, giữa anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng nhau về quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng không có sự quan tâm, giúp đỡ, chăm sóc lẫn nhau. Trước đây, anh T đã làm đơn ly hôn với chị Nguyễn Thị Hồng Th nhiều lần và được Tòa án hòa giải nên đã rút đơn vợ chồng trở về chung sống đoàn tụ, nhưng thời gian không được bao lâu lại phát sinh mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Quá trình giải quyết, chị Nguyễn Thị Hồng Th cũng thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng xảy ra đã lâu, năm 2004 anh T có quan hệ với người khác và đòi ly hôn rồi bỏ đi hơn ba năm sau đó vợ chồng trở về chung sống với nhau. Năm 2015 anh T lại tiếp tục có quan hệ với người khác, cụ thể là chị Nguyễn Thị Thùy T – giáo viên trường trung học N huyện Đ nhưng chị cũng không cung cấp được chứng cứ gì chứng minh cho lời khai của mình là có căn cứ. Cấp sơ thẩm đã tiến hành xác minh tại trường trung học N và Phòng Nội vụ huyện Đ nhưng cũng không có căn cứ chứng minh anh T và chị Nguyễn Thị Thùy T có quan hệ ngoại tình. Hiện tại anh chị đang sống ly thân, không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Mặt khác, chị Nguyễn Thị Hồng Th cho rằng nếu muốn ly hôn thì chị yêu cầu anh T phải để lại toàn bộ tài sản cho các con đồng thời chị được quyền nuôi hết các con thì chị sẽ ký đơn thuận tình ly hôn. Do đó, Hội đồng xét

xử xét thấy: Giữa anh T và chị Nguyễn Thị Hồng Th không còn tình cảm với nhau, anh chị không còn chung sống với nhau một thời gian dài, chị Nguyễn Thị Hồng Th không đồng ý ly hôn với anh T chỉ vì vấn đề con cái và tài sản, điều đó thể hiện quan hệ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T là có căn cứ, phù hợp pháp luật. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Thị Hồng Th, giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 25/2020/HNGĐ-ST ngày 24-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông.

[2]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của chị Nguyễn Thị Hồng Th không được chấp nhận, nên chị Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, Điều 147, Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Hồng Th. Giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 25/2020/HNGĐ-ST ngày 24-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông.

Tuyên xử:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Trọng T được ly hôn với chị Nguyễn Thị Hồng Th.

1.2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh Huỳnh Trọng T và chị Nguyễn Thị Hồng Th.

Giao con chung là cháu Huỳnh Nguyễn Gia N, sinh ngày 13-9-2016 cho chị Nguyễn Thị Hồng Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Việc thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung được thực hiện theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Huỳnh Trọng T phải nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0002738 ngày 14-7-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, được khấu trừ vào 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0002810 ngày 13-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk R'lấp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(*Đã ký*)

Phạm Thị Thông